

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2021/HS-ST

Ngày 10-05-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Anh Tuấn

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Đức Nguyên

2. Ông Nguyễn Hữu Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Bà Đặng Thanh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Ngọc H; Giới tính: Nam; Sinh năm 1984; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Tự do; Nơi cư trú: Xóm 1, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định; Là Đảng viên Đảng Cộng Sản Việt Nam. Ngày 11/11/2020, Ban Thường vụ Huyện ủy Vụ Bản ban hành Quyết định thi hành kỷ luật đình chỉ sinh hoạt Đảng đối với Bùi Ngọc H; Tiền án, tiền sự: Không; Bố đẻ: Bùi Mạnh H1, sinh năm 1958; Mẹ đẻ: Đỗ Thị Ch, sinh năm 1963; Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Trần Thị Th, sinh năm 1984; Có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2014; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 5/2011, Bùi Ngọc H, sinh năm 1984, địa chỉ: xã L, huyện V, tỉnh Nam Định ký hợp đồng làm việc tại Văn phòng Đảng ủy xã L, huyện V, tỉnh Nam Định. Ngày 27/6/2015, H đăng ký xét tuyển tại Trung tâm đào tạo từ xa - Đại học Thái Nguyên, thời gian học 4 năm 6 tháng và báo cáo Lãnh đạo Đảng ủy xã. Ngày 25/8/2015, H đăng ký học lớp YTN11B, mã sinh viên: 15-2-52380107-00161, ngành học luật kinh tế, hình thức đào tạo từ xa, Đại học Thái Nguyên. Tháng 1/2016, H được chuyển biên chế chính thức tại xã L, giữ chức vụ Bí thư Đoàn xã L đến tháng 12/2016, H được điều động làm cán bộ Tư pháp xã L. Ngày 6/3/2018, H viết đơn xin bảo lưu kết quả học tập trong vòng một năm gửi Trung tâm đào tạo từ xa - Đại học Thái Nguyên nhưng đến nay chưa quay lại tiếp tục việc học (Bút lục số 48).

Khoảng tháng 3/2020, để ứng cử chức Chủ tịch UBMTTQ xã L thì cần phải có bằng tốt nghiệp Đại học nên H nảy sinh ý định mua bằng tốt nghiệp đại học giả của Trường Đại học Thái Nguyên để không phải tiếp tục theo học và để sử dụng đưa vào hồ sơ cán bộ. H đã lên mạng xã hội Facebook thấy thông tin quảng cáo với nội dung làm giả các loại giấy tờ, bằng cấp kèm theo số điện thoại 0934706474 để liên hệ qua zalo. H nhắn tin qua mạng zalo với tài khoản “Trung Nguyên” được đăng ký bằng số điện thoại 0934706474 của Nguyễn Tấn L, sinh năm 1994, nơi cư trú: 75/36/19 B Vườn Lài, phường A, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh, H đặt làm 01 Bằng tốt nghiệp của Trường Đại học Thái Nguyên và 01 bằng điểm kết quả học tập giả và mỗi loại 03 bản công chứng giả cung cấp thông tin cá nhân cho người nhận làm là: Bùi Ngọc H, sinh ngày 28/9/1984, giới tính: Nam, tên Trường Đại học Thái Nguyên, ngành Luật Kinh tế, hệ từ xa, xếp loại khá, năm tốt nghiệp 2019, mã sinh viên 15-252380107-00161, để làm giả với giá 3.500.000 đồng, cung cấp địa chỉ giao nhận tại xã L, huyện V, tỉnh Nam Định, số điện thoại 0988602225. Sau đó L nhắn tin cung cấp thông tin của H cho một người không quen biết có tài khoản zalo “Nam” để làm giả các giấy tờ cho H với giá 1.500.000 đồng. Khoảng 02 ngày sau người tên “Nam” chuyển các giấy tờ giả gồm 01 Bằng tốt nghiệp Đại học Thái Nguyên và 06 bản sao có chứng thực Bằng tốt nghiệp Đại học Thái Nguyên của Bùi Ngọc H cho L bằng dịch vụ grap, L nhận được giấy tờ giả này và đã chuyển cho Phạm Hoài Th sinh năm 1994, nơi cư trú: 47/39 Thăng Long, phường 4, quận T, thành phố Hồ Chí Minh bằng dịch vụ grap và nhắn tin vào zalo “Phạm Thủy” của Th thông tin, địa chỉ của Bùi Ngọc H để Th chuyển các giấy tờ giả cho H và thu tiền. L trả tiền

công cho Th 200.000 đồng. Sau đó Th đến trụ sở giao hàng tiết kiệm có địa chỉ tại thành phố Hồ Chí Minh để chuyển cho Bùi Ngọc H. Khoảng 01 tuần sau, một nhân viên dịch vụ giao hàng gọi điện thoại cho H để giao hàng, khi H mở ra thấy có 01 Bằng tốt nghiệp Đại học Thái Nguyên và 06 bản sao Bằng Đại học giả được chứng thực tại Phòng tư pháp quận Hai Bà Trưng - Hà Nội, H thấy thiếu bằng kết quả học tập nên H chỉ đưa cho người giao hàng số tiền 3.400.000 đồng, sau đó H nhấn tin vào tài khoản zalo “Trung Nguyên” cho L yêu cầu gửi bằng điểm kết quả học tập. Khoảng 03 ngày sau H được dịch vụ giao hàng giao cho 01 Bằng điểm kết quả học tập giả và 03 bản sao bằng điểm kết quả học tập giả được chứng thực tại Phòng tư pháp quận Hai Bà Trưng - Hà Nội và trả cho nhân viên giao hàng số tiền 100.000 đồng, các loại giấy tờ này có thông tin đúng như H đã cung cấp (BL167, 169- 186).

Sau khi có Bằng tốt nghiệp Đại học Thái Nguyên giả và bằng kết quả học tập giả mang tên Bùi Ngọc H, H photo mỗi loại thành 03 bản và trình Chủ tịch UBND xã L ký chứng thực rồi nộp cho Ban tổ chức nội vụ huyện V 01 bản sao chứng thực Bằng tốt nghiệp Đại học Thái Nguyên để đưa vào hồ sơ xếp lương của H. Ngày 11/5/2020, H được bầu vào ban chấp hành Đảng bộ xã L, giữ chức vụ là Cán bộ tư pháp. Đến ngày 16/6/2020, H tiếp tục photo Bằng tốt nghiệp Đại học Thái Nguyên giả làm 02 bản sao có chứng thực tại UBND xã L, huyện V, tỉnh Nam Định rồi dùng cả bản sao chứng thực của ngày 05/5/2020 để nộp cho Ban tổ chức nội vụ huyện V, 03 bản sao có Bằng tốt nghiệp Đại học Thái Nguyên giả và Bằng điểm kết quả học tập giả có chứng thực) đưa vào hồ sơ nhân sự bầu chức danh Chủ tịch Ủy ban Mặt trận tổ quốc xã L, hồ sơ chuyển ngạch. Tại thời điểm này H còn nộp 01 bản sao Bằng tốt nghiệp Đại học Thái Nguyên giả có chứng thực cho UBND xã L để đưa vào hồ sơ cán bộ của H. Ngày 18/6/2020, H được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên và xếp lương từ hệ số từ 2,26 lên 2,34 từ ngày 01/3/2020. Đến ngày 01/7/2020, H có Quyết định giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban mặt trận Tổ quốc xã L (BL29-39).

Ngày 10/8/2020, Cơ quan CSĐT - Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng có Công văn số 557/CV-CQĐT (HS) chuyển đến Cơ quan CSĐT (PC02) - Công an tỉnh Nam Định có nội dung: Cơ quan CSĐT Cơ quan CSĐT - Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang thụ lý điều tra vụ án “Làm giả con dấu tài liệu của cơ quan, tổ chức” xảy ra ngày 25/3/2020 tại phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, đã khởi tố các bị can gồm: Phạm Văn Đ,

Nguyễn Tấn L, Phạm Hoài Th. Quá trình điều tra vụ án, qua khám xét nhà các bị can, Cơ quan CSĐT - Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã phát hiện và thu giữ nhiều tài liệu có liên quan đến vụ án, trong đó có Bảng kê chi tiết đơn đặt hàng tại mục danh sách người nhận có tên 03 người là Bùi Ngọc H, địa chỉ xã L, huyện V, tỉnh Nam Định, số điện thoại: 0988602225; Phạm Minh T, địa chỉ: Xã H, huyện H, tỉnh Nam Định, số điện thoại: 0982892835; Trần Đức A, địa chỉ: Phường Trần Tế Xương, thành phố N, số điện thoại 0978466168 (BL 14-15)

Cơ quan CSĐT(PC02)- Công an tỉnh Nam Định đã tiến hành xác minh các đối tượng có tên trong bảng kê chi tiết đơn đặt hàng. Tại CQĐT, Bùi Ngọc H đã khai báo như trên và nộp lại 01 Bảng tốt nghiệp Đại học thể hiện nội dung Đại học Thái nguyên cấp, số hiệu 0009721, số vào sổ cấp bằng: 852.2020;03 bản sao Bảng điểm kết quả học tập mang tên Bùi Ngọc H có nội dung: điểm trung bình thi tốt nghiệp: 6,0; cấp ngày 10/2/2020; 06 bản sao Bảng tốt nghiệp Đại học giả có chứng thực tại Phòng tư pháp quận Hai Bà Trưng - Hà Nội (Bút lục số 156, từ số 166 đến số 190).

CQĐT đã tiến hành xác minh, thu thập tài liệu: Trong hồ sơ nhân sự bầu chức danh Chủ tịch UBND xã L, hồ sơ chuyển ngạch lưu tại Ban tổ chức nội vụ huyện V và trong hồ sơ cán bộ lưu tại UBND xã L, hồ sơ đề nghị nâng ngạch cho cán bộ công chức xã lưu tại Sở nội vụ có bản sao Bảng tốt nghiệp Đại học mang tên Bùi Ngọc H thể hiện nội dung Đại học Thái nguyên cấp, số hiệu 0009721, số vào sổ cấp bằng: 852.2020 và bản sao Bảng điểm kết quả học tập mang tên Bùi Ngọc H có nội dung: điểm trung bình thi tốt nghiệp: 6,0; cấp ngày 10/2/2020 có chữ ký chứng thực của ông Phạm Văn Đ - Phó Chủ tịch UBND xã L (Bút lục số từ số 29 đến số 38).

Tại bản Kết luận giám định số 1090/KLGD-PC09 ngày 19/11/2020 của phòng KTHS - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung “BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN”, chữ ký đứng tên ông Phạm Hồng Quang dưới mục Giám đốc trên Bảng tốt nghiệp Đại học mang tên Bùi Ngọc H; hình dấu “CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM - Q. HAI BÀ TRUNG - T.P HÀ NỘI” trên 06 Bản photocopy “Bảng cử nhân luật kinh tế” do Trường Đại học Thái Nguyên cấp ngày 10/02/2020 cho ông: BÙI NGỌC H, sinh ngày: 28/9/1984 trên có chứng thực của Phòng Tư pháp Quận Hai Bà Trưng, 03 Bản photocopy “Bảng điểm kết quả học tập” do Trường Đại

học Thái Nguyên cấp ngày 10/2/2020. Họ và tên: BÙI NGỌC H sinh ngày : 28/9/1984 mã học viên: 15-252380107-00161, trên có chứng thực của Phòng Tư pháp quận Hai Bà Trưng do H nộp cho CQĐT là giả.

Tại CQĐT, ông Phạm Văn Đ - Chủ tịch UBND xã L là người đã chứng các Bản sao bằng tốt nghiệp Đại học, Bảng điểm kết quả học tập mang tên Bùi Ngọc H khai: khi ông H trình các Bản sao cho ông Đăng ký chứng thực, do tin tưởng nên ông Đ không xem bản gốc (Bút lục số 41).

Tại CQĐT, ông Đặng Tô L - Cán bộ xã L là người nhận các Bản sao bằng tốt nghiệp và Bảng điểm kết quả học tập mang tên Bùi Ngọc H để hoàn thiện hồ sơ cán bộ và chuyển cơ quan có thẩm quyền khi làm thủ tục liên quan đến công tác cán bộ khai: Không biết đó là tài liệu giả.

Đối với Phạm Minh T, địa chỉ: Xã H, huyện H, tỉnh Nam Định, số điện thoại: 0982892835 và Trần Đức A, địa chỉ: Phường T, thành phố N, số điện thoại 0978466168: T khai có đặt mua Bằng cấp ba và học bạ giả để xin vào làm công nhân nhưng sau đó không nhận hàng. Hiện T làm nghề tự do (BL 71-83). Đ khai: Có đặt mua giấy phép lái xe ô tô giả nhưng sau đó không nhận hàng do khi nhìn ảnh các đối tượng gửi cho thấy không giống thật (BL 74-90).

Tại CQĐT, các đối tượng Nguyễn Tấn L, Phạm Hoài Th, Phạm Văn Đ đã khai báo việc nhận làm giấy tờ giả mang tên Bùi Ngọc H, Phạm Minh T, Trần Anh Đ phù hợp với lời khai của Bùi Ngọc H, Phạm Minh T, Trần Anh Đ (Bút lục từ số 110 đến 133). Hành vi của các đối tượng này đã bị CQĐT quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng khởi tố về tội: “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Ngoài ra, ngày 10/8/2020, CQĐT quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng có Công văn số 556/CV-CQĐT (HS) chuyển thông tin tội phạm đến PC02 - Công an tỉnh Nam Định kèm theo 01 bản gốc Bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông số 3911608 và 04 bản sao chứng thực đúng với Bản chính “Bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông số 3911608” mang tên Phạm Thị Ng, sinh năm 1990 ở tỉnh Nam Định; 01 bản gốc Giấy chứng sinh số 0001745/20 mang tên Trần Thị Q, sinh năm 1984 ở xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Do các Giấy tờ giả này thu giữ của các đối tượng làm giả, chưa gửi cho người đặt hàng nên CQĐT - Công an tỉnh Nam Định đã chuyển lại cho CQĐT quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng giải quyết theo thẩm quyền (Bút lục số 12, 13, 16).

Về trách nhiệm dân sự: Bùi Ngọc H đã tự nguyện nộp lại số tiền 1.239.000 đồng cho UBND xã L, huyện V, tỉnh Nam Định là số tiền lương chênh lệch đã chi trả khi xếp ngạch chuyên viên cho H từ 01/03/2021 (BL 191-193).

Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 08/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Bùi Ngọc H về tội “Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại khoản 1 Điều 341 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc H phạm tội “Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”; Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS, xử phạt Bùi Ngọc H 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau: Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; kết luận giám định; lời khai người làm chứng và các tài liệu trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Từ khoảng tháng 3/2020, Bùi Ngọc H, sinh năm 1984; Trú tại: xóm 1, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định đã có hành vi sử dụng Bằng tốt nghiệp Đại học giả và Bảng điểm kết quả học tập giả để giao nộp cho cơ quan có thẩm quyền đưa vào hồ sơ nâng ngạch, hồ sơ nhân sự bầu chức danh Chủ tịch mặt trận tổ quốc xã L

huyện V, tỉnh Nam Định hưởng lợi bất chính 1.239.000 đồng. Hành vi của Bùi Ngọc H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 341 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước, gây mất an toàn các tài liệu, giấy tờ của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước, ảnh hưởng xấu trong dư luận quần chúng nhân dân.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Ngọc H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa Bùi Ngọc H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo đã nộp số tiền chiếm hưởng bất chính. HĐXX, áp dụng điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX, xác định bị cáo nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, HĐXX quyết định áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo. Giao bị cáo Bùi Ngọc H cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục để bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn. HĐXX, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Những vấn đề liên quan trong vụ án: Đối với anh Phạm Văn Tuấn và anh Trần Anh Đức có đặt mua Bằng cấp ba và học bạ giả, Giấy phép lái xe ô tô giả nhưng sau đó không nhận hàng nên không xem xét xử lý.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Bùi Ngọc H phải chịu theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc H phạm tội “Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Bùi Ngọc H 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án;

Giao bị cáo Bùi Ngọc H cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Bùi Ngọc H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKND tỉnh Nam Định;
- Công an tỉnh Nam Định;
- Sở tư pháp Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Mai Anh Tuấn